

- 

Câu 1:

Kiểu truyền thông multicast trong mô hình Điểm - Nhiều Điểm là kiểu truyền thông mà:

- A. Chỉ có một thiết bị nhận được thông điệp
- B. Một nhóm thiết bị nhận được thông điệp
- C. Tất cả các thiết bị trong mạng đều nhận được thông điệp

ADSENSE / 128

- 

Câu 2:

7 tầng của mô hình OSI lần lượt là:

- A. Physical Layer - Datalink Layer - Network Layer - Transport Layer - Session Layer - Presentation Layer- Application Layer
- B. Application Layer - Presentation Layer - Session Layer - Transport Layer - Network Layer - Datalink Layer - Physical Layer
- C. Cả hai A và B đều sai

D. Cả hai A và B đều đúng

Câu 3:

Bất cứ một hệ thống truyền thông trên Internet nào, muốn truyền thông tin được cần phải cài đặt đủ 7 tầng của mô hình OSI:

A. Khẳng định trên đúng

B. Khẳng định trên sai

Câu 4:

Tầng Vật Lý (Physical Layer) làm nhiệm vụ:

A. Truyền luồng bit dữ liệu đi qua môi trường vật lý

B. Truyền đi các tín hiệu điện từ trên dây cáp mạng

C. Việc truyền dữ liệu được thực hiện bởi hệ thống dây cáp (cáp quang, cáp đồng ...), hoặc sóng điện từ, và tầng vật lý làm nhiệm vụ sửa lỗi dữ liệu do bị sai lệch trên đường truyền

Câu 5:

Tốc độ truyền dữ liệu được tính theo đơn vị:

A. Số bit gửi đi trong 1 đơn vị thời gian

B. Độ dài đường dây cáp chia cho thời gian 1 bit được truyền trên dây cáp đó

•

Câu 6:

Phát biểu nào dưới đây về tầng Datalink là sai:

A. Tầng Datalink chia luồng bit nhận được từ tầng mạng (Network) thành các đơn vị dữ liệu gọi là frame. Đây là quá trình đóng gói dữ liệu trước khi chuyển cho tầng Vật lý (Physical Layer)

B. Nếu gói dữ liệu được chuyển đến thiết bị khác trong mạng, tầng Datalink sẽ thêm vào tiêu đề của Frame địa chỉ IP của nơi nhận (địa chỉ đích)

C. Kiểm soát lưu lượng là nhiệm vụ của tầng Datalink

D. Tầng Datalink cũng cung cấp một cơ chế kiểm soát lỗi để tăng độ tin cậy dịch vụ•

Câu 7:

Phát biểu nào dưới đây là sai về tầng mạng (Network Layer):

A. Tầng mạng chịu trách nhiệm chuyển gói dữ liệu từ nơi gửi đến nơi nhận, gói dữ liệu có thể phải đi qua nhiều mạng khác nhau (các trạm trung gian)

B. Tầng mạng thực sự cung cấp một đường truyền tin cậy bởi nó có cơ chế kiểm soát lỗi tốt

C. Định địa chỉ logic là công việc của tầng mạng

D. Định tuyến là nhiệm vụ của tầng mạng

•

Câu 8:

Giao thức IP là giao thức hoạt động ở tầng:

A. Network Layer (tầng mạng)

B. Datalink Layer (tầng liên kết dữ liệu)

C. Physical Layer (tầng vật lý)

D. IP không phải là tên một giao thức mạng mà là thuật ngữ chỉ địa chỉ của một máy tính trên mạng

- 

Câu 9:

Phát biểu nào dưới đây là đúng:

A. IP là giao thức được cài đặt ở tầng liên kết dữ liệu (Datalink Layer)

B. TCP và HTTP là những giao thức được cài đặt ở tầng giao vận (Transport Layer)

C. SMTP và PPP là những giao thức được cài đặt ở tầng vật lý (Physical Layer)

D. TCP/IP là giao thức được cài đặt ở tầng ứng dụng (Application Layer)

- 

Câu 10:

Địa chỉ IP (Version 4) là:

A. Một số 32 bits

B. Một số 64 bits

C. Không phải là một số mà là một chuỗi ký tự bao gồm có ký tự số và dấu

- 

Câu 11:

Phát biểu nào sau đây về giao thức TCP là sai:

A. TCP cung cấp dịch vụ hướng kết nối (Connection Oriented)

B. TCP cung cấp dịch vụ giao vận tin cậy

C. TCP được cài đặt ở tầng ứng dụng trong mô hình OSI

- 

Câu 12:

Phát biểu nào sau đây về TCP là đúng:

A. TCP có cơ chế kiểm soát tắc nghẽn

B. TCP đảm bảo một tốc độ truyền tối thiểu, do đó tạo nên tính tin cậy của dịch vụ

C. Tiến trình gửi có thể truyền với bất kỳ tốc độ nào. TCP sẽ đảm bảo điều này bằng cách tăng thêm buffer

D. TCP đảm bảo rằng sau một khoảng thời gian nào đó, gói tin phải đến đích. Do đó tạo nên tính tin cậy của dịch vụ

- 

Câu 13:

Dịch vụ hướng nối (Connection Oriented) yêu cầu Client và Server phải "bắt tay" trước khi truyền dữ liệu thực sự?

A. Đúng

B. Sai

- 

Câu 14:

UDP cung cấp dịch vụ truyền tin cậy hơn TCP

A. Đúng

B. Sai

- 

Câu 15:

Phát biểu nào sau đây về UDP là sai:

A. UDP không có cơ chế kiểm soát tắc nghẽn, vì vậy tiến trình gửi có thể đẩy dữ liệu ra cổng UDP với tốc độ bất kỳ

B. HTTP là giao thức hoạt động ở tầng ứng dụng sử dụng dịch vụ UDP

C. UDP không hướng nối, do đó không có quá trình bắt tay trước khi 2 tiến trình bắt đầu trao đổi dữ liệu

- 

Câu 16:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng liên kết (data link) gọi là:

A. Frame



B. Packet

C. Datagram

D. Segment

- 

Câu 17:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng mạng (network) gọi là:

A. Frame

B. Packet

C. Datagram

D. Segment

- 

Câu 18:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng vận chuyển (transport) gọi là:

A. Frame

B. Packet

C. Datagram

D. Segment

•

Câu 19:

Tầng nào trong mô hình OSI có chức năng định tuyến giữa các mạng:

A. Application

B. Presentation

C. Session

D. Network

- 

Câu 20:

Chọn các tầng trong mô hình tham chiếu OSI (chọn tất cả các câu đúng):

A. Tầng Internet

B. Tầng Access

C. Tầng Data link

D. Tầng medium

- 

Câu 21:

Chọn các tầng trong bộ giao thức TCP/IP (Chọn các câu đúng):

A. Tầng Internet

B. Tầng Access

C. Tầng Application

D. Tất cả đáp án trên

- 

Câu 22:

Các giao thức nào nằm ở tầng Transport(chọn các câu đúng):

A. IP

B. TCP

C. FTP

D. DNS

-

Câu 23:

Các giao thức nào nằm ở tầng network của mô hình OSI (chọn các câu đúng):

A. IP

B. TCP

C. UDP

D. FTP

•

Câu 24:

Địa chỉ vật lý gồm bao nhiêu bit:

A. 6

B. 8

C. 16

D. 32

- 

Câu 25:

Địa chỉ IPv4 gồm bao nhiêu bit:

A. 6

B. 8

C. 16

D. 32

- 

Câu 26:

Chọn các câu đúng về giao thức ARP (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức xác định địa chỉ vật lý từ địa chỉ IP

B. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ địa chỉ vật lý

C. Là Giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Tất cả đáp án trên

- 

Câu 27:

Chọn các câu đúng về giao thức RARP (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức xác định địa chỉ vật lý từ địa chỉ IP

B. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ địa chỉ vật lý

C. Là Giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Là viết tắt của Reverse Address Resolution Protocol

-

Câu 28:

Chọn các câu đúng về giao thức ICMP (Chọn các câu đúng)?

A. Là giao thức gửi các thông tin lỗi điều khiển bằng các gói tin IP

B. Ping là một lệnh dựa trên giao thức ICMP

C. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Là viết tắt của Internet Control Message Protocol

•

Câu 29:

Chọn các câu đúng về TCP: (chọn các câu đúng)

A. Là giao thức nằm ở tầng trình diễn

B. TCP là giao thức hướng kết nối-thiết lập kênh truyền trước khi truyền dữ liệu

C. Gói tin IP có trường IP để xác định trình tự các gói tin khi nhận



D. Gói tin IP có trường số thứ tự để xác định trình tự các gói tin khi nhận

- 

Câu 30:

UDP là giao thức (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức nằm ở tầng Transport

B. UDP là giao thức hướng kết nối-thiết lập kênh truyền trước khi truyền dữ liệu

C. Gói tin UDP có chứa cổng các ứng dụng

D. Có trường số thứ tự để xác định trình tự các gói tin khi nhận

- 

Câu 1:

Kiểu truyền thông multicast trong mô hình Điểm - Nhiều Điểm là kiểu truyền thông mà:

A. Chỉ có một thiết bị nhận được thông điệp

B. Một nhóm thiết bị nhận được thông điệp

C. Tất cả các thiết bị trong mạng đều nhận được thông điệp

•

Câu 2:

7 tầng của mô hình OSI lần lượt là:

A. Physical Layer - Datalink Layer - Network Layer - Transport Layer - Session Layer - Presentation Layer- Application Layer

B. Application Layer - Presentation Layer - Session Layer - Transport Layer - Network Layer - Datalink Layer - Physical Layer

C. Cả hai A và B đều sai

D. Cả hai A và B đều đúng

•

Câu 3:

Bất cứ một hệ thống truyền thông trên Internet nào, muốn truyền thông tin được cần phải cài đặt đủ 7 tầng của mô hình OSI:

A. Khẳng định trên đúng

B. Khẳng định trên sai

- 

Câu 4:

Tầng Vật Lý (Physical Layer) làm nhiệm vụ:

A. Truyền luồng bit dữ liệu đi qua môi trường vật lý

B. Truyền đi các tính hiệu điện từ trên dây cáp mạng

C. Việc truyền dữ liệu được thực hiện bởi hệ thống dây cáp (cáp quang, cáp đồng ...), hoặc sóng điện từ, và tầng vật lý làm nhiệm vụ sửa lỗi dữ liệu do bị sai lệch trên đường truyền

- 

Câu 5:

Tốc độ truyền dữ liệu được tính theo đơn vị:

A. Số bit gửi đi trong 1 đơn vị thời gian

B. Độ dài đường dây cáp chia cho thời gian 1 bit được truyền trên dây cáp đó

- 

Câu 6:

Phát biểu nào dưới đây về tầng Datalink là sai:

A. Tầng Datalink chia luồng bit nhận được từ tầng mạng (Network) thành các đơn vị dữ liệu gọi là frame. Đây là quá trình đóng gói dữ liệu trước khi chuyển cho tầng Vật lý (Physical Layer)

B. Nếu gói dữ liệu được chuyển đến thiết bị khác trong mạng, tầng Datalink sẽ thêm vào tiêu đề của Frame địa chỉ IP của nơi nhận (địa chỉ đích)

C. Kiểm soát lưu lượng là nhiệm vụ của tầng Datalink

D. Tầng Datalink cũng cung cấp một cơ chế kiểm soát lỗi để tăng độ tin cậy dịch vụ

- 

Câu 7:

Phát biểu nào dưới đây là sai về tầng mạng (Network Layer):

A. Tầng mạng chịu trách nhiệm chuyển gói dữ liệu từ nơi gửi đến nơi nhận, gói dữ liệu có thể phải đi qua nhiều mạng khác nhau (các trạm trung gian)

B. Tầng mạng thực sự cung cấp một đường truyền tin cậy bởi nó có cơ chế kiểm soát lỗi tốt

C. Định địa chỉ logic là công việc của tầng mạng

D. Định tuyến là nhiệm vụ của tầng mạng

•

Câu 8:

Giao thức IP là giao thức hoạt động ở tầng:

A. Network Layer (tầng mạng)

B. Datalink Layer (tầng liên kết dữ liệu)

C. Physical Layer (tầng vật lý)

D. IP không phải là tên một giao thức mạng mà là thuật ngữ chỉ địa chỉ của một máy tính trên mạng

- 

Câu 9:

Phát biểu nào dưới đây là đúng:

- A. IP là giao thức được cài đặt ở tầng liên kết dữ liệu (Data Link Layer)
- B. TCP và HTTP là những giao thức được cài đặt ở tầng giao vận (Transport Layer)
- C. SMTP và PPP là những giao thức được cài đặt ở tầng vật lý (Physical Layer)
- D. TCP/IP là giao thức được cài đặt ở tầng ứng dụng (Application Layer)

- 

Câu 10:

Địa chỉ IP (Version 4) là:

- A. Một số 32 bits
- B. Một số 64 bits

C. Không phải là một số mà là một sê-ri ký tự bao gồm có ký tự số và dấu

- 

Câu 11:

Phát biểu nào sau đây về giao thức TCP là sai:

A. TCP cung cấp dịch vụ hướng kết nối (Connection Oriented)

B. TCP cung cấp dịch vụ giao vận tin cậy

C. TCP được cài đặt ở tầng ứng dụng trong mô hình OSI

- 

Câu 12:

Phát biểu nào sau đây về TCP là đúng:

A. TCP có cơ chế kiểm soát tắc nghẽn

B. TCP đảm bảo một tốc độ truyền tối thiểu, do đó tạo nên tính tin cậy của dịch vụ

C. Tiến trình gửi có thể truyền với bất kỳ tốc độ nào. TCP sẽ đảm bảo điều này bằng cách tăng thêm buffer

D. TCP đảm bảo rằng sau một khoảng thời gian nào đó, gói tin phải đến đích. Do đó tạo nên tính tin cậy của dịch vụ

- 

Câu 13:

Dịch vụ hướng nối (Connection Oriented) yêu cầu Client và Server phải "bắt tay" trước khi truyền dữ liệu thực sự?

A. Đúng

B. Sai

- 

Câu 14:

UDP cung cấp dịch vụ truyền tin cậy hơn TCP

A. Đúng



B. Sai

- 

Câu 15:

Phát biểu nào sau đây về UDP là sai:

A. UDP không có cơ chế kiểm soát tắc nghẽn, vì vậy tiến trình gửi có thể đẩy dữ liệu ra cổng UDP với tốc độ bất kỳ

B. HTTP là giao thức hoạt động ở tầng ứng dụng sử dụng dịch vụ UDP

C. UDP không hướng nối, do đó không có quá trình bắt tay trước khi 2 tiến trình bắt đầu trao đổi dữ liệu

- 

Câu 16:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng liên kết (data link) gọi là:

A. Frame

B. Packet

C. Datagram

D. Segment

- 

Câu 17:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng mạng (network) gọi là:

A. Frame

B. Packet

C. Datagram

D. Segment

- 

Câu 18:

Đơn vị dữ liệu (BPDU) tại tầng vận chuyển (transport) gọi là:

A. Frame

B. Packet

C. Datagram

D. Segment

•

Câu 19:

Tầng nào trong mô hình OSI có chức năng định tuyến giữa các mạng:

A. Application

B. Presentation

C. Session

D. Network

- 

Câu 20:

Chọn các tầng trong mô hình tham chiếu OSI (chọn tất cả các câu đúng):

A. Tầng Internet

B. Tầng Access

C. Tầng Data link

D. Tầng medium

- 

Câu 21:

Chọn các tầng trong bộ giao thức TCP/IP (Chọn các câu đúng):

A. Tầng Internet

B. Tầng Access

C. Tầng Application

D. Tất cả đáp án trên

- 

Câu 22:

Các giao thức nào nằm ở tầng Transport(chọn các câu đúng):

A. IP

B. TCP

C. FTP

D. DNS

- 

Câu 23:

Các giao thức nào nằm ở tầng network của mô hình OSI (chọn các câu đúng):

A. IP

B. TCP

C. UDP

D. FTP

•

Câu 24:

Địa chỉ vật lý gồm bao nhiêu bit:

A. 6

B. 8

C. 16

D. 32

- 

Câu 25:

Địa chỉ IPv4 gồm bao nhiêu bit:

A. 6

B. 8

C. 16

D. 32

- 

Câu 26:

Chọn các câu đúng về giao thức ARP (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức xác định địa chỉ vật lý từ địa chỉ IP

B. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ địa chỉ vật lý

C. Là Giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Tất cả đáp án trên

- 

Câu 27:

Chọn các câu đúng về giao thức RARP (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức xác định địa chỉ vật lý từ địa chỉ IP

B. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ địa chỉ vật lý

C. Là Giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Là viết tắt của Reverse Address Resolution Protocol

-



Câu 28:

Chọn các câu đúng về giao thức ICMP (Chọn các câu đúng)?

A. Là giao thức gửi các thông tin lỗi điều khiển bằng các gói tin IP

B. Ping là một lệnh dựa trên giao thức ICMP

C. Là giao thức xác định địa chỉ IP từ tên miền

D. Là viết tắt của Internet Control Message Protocol

•

Câu 29:

Chọn các câu đúng về TCP: (chọn các câu đúng)

A. Là giao thức nằm ở tầng trình diễn

B. TCP là giao thức hướng kết nối-thiết lập kênh truyền trước khi truyền dữ liệu

C. Gói tin IP có trường IP để xác định trình tự các gói tin khi nhận

D. Gói tin IP có trường số thứ tự để xác định trình tự các gói tin khi nhận

- 

Câu 30:

UDP là giao thức (chọn các câu đúng):

A. Là giao thức nằm ở tầng Transport

B. UDP là giao thức hướng kết nối-thiết lập kênh truyền trước khi truyền dữ liệu

C. Gói tin UDP có chứa cổng các ứng dụng

D. Có trường số thứ tự để xác định trình tự các gói tin khi nhận